

LESSON 03 : BEFORE GOING TO AN APPOINTMENT

11. Point of View – Future Tense Q\_A

English	Vietnamse
<b>Mia will be helping Ryan to get ready to go for an important appointment.</b>	<b>Mia sẽ giúp Ryan sửa soạn cho buổi hẹn quan trọng.</b>
Will Mia be helping Michael to get ready to go for an important appointment?	Mia sẽ giúp Michael sửa soạn cho buổi gặp mặt quan trọng à?
No. Mia won't be helping Michael. Mia will be helping Ryan to get ready to go for an important appointment.	Không. Mia không giúp Michael. Mia sẽ giúp Ryan sửa soạn cho buổi gặp mặt quan trọng.
Who will be helping Ryan to get ready to go for an important appointment?	Ai sẽ giúp Ryan sửa soạn cho buổi hẹn quan trọng?
Mia. Mia will be helping Ryan to get ready to go for an important appointment.	Mia. Mia sẽ giúp Ryan sửa soạn cho buổi hẹn quan trọng.
Will Mia help Ryan to get ready for the movies?	Mia sẽ giúp Ryan chuẩn bị cho buổi xem phim à?
No, Mia won't help Ryan to get ready for the movies. Mia will be helping Ryan to get ready to go for an important appointment.	Không, Mia không giúp Ryan chuẩn bị cho buổi xem phim. Mia sẽ giúp Ryan sửa soạn cho buổi hẹn quan trọng.
<b>She will tell him to check himself.</b>	<b>Cô ấy bảo anh hãy soát lại bản thân.</b>
What will Mia tell Ryan to do?	Mia sẽ bảo Ryan làm gì?
Check himself. She will tell him to check himself. Mia will tell him to check himself.	Soát lại bản thân. Cô ấy bảo anh hãy soát lại bản thân. Mia bảo anh hãy soát lại bản thân.
Who will tell Ryan to check himself?	Ai sẽ nói với Ryan hãy soát lại bản thân?
Mia. Mia will tell Ryan to check himself. Mia will tell him to check himself.	Mia. Mia sẽ nói với Ryan hãy soát lại bản thân. Mia nói anh hãy soát lại bản thân.
Will Mia tell Ryan to take a note?	Mia sẽ bảo Ryan viết ghi chú à?
No. Mia won't tell Ryan to take a note. Mia will tell Ryan to check himself.	Không. Mia không bảo Ryan viết ghi chú. Mia sẽ nói Ryan hãy kiểm tra lại bản thân.
<b>She will tell him to check himself very well from nails, nose, teeth, shoes and socks.</b>	<b>Cô ấy sẽ yêu cầu anh soát lại bản thân thật kỹ từ móng tay, mũi, răng, giày đến tất.</b>
Who will tell Ryan to check himself very well?	Ai sẽ yêu cầu Ryan soát lại bản thân thật kỹ?

Mia. Mia will tell him to check himself very well. She will tell him to check himself very well from nails, nose, teeth, shoes and socks.

Mia. Mia sẽ yêu cầu anh hãy soát lại bản thân thật kỹ. Cô sẽ yêu cầu anh soát lại bản thân thật kỹ từ móng tay, mũi, răng, giày đến tất.

Will Mia tell Ryan to take a nap before the appointment?

Mia sẽ nói với Ryan chợp mắt trước buổi hẹn à?

No. Mia won't tell Ryan to take a nap before the appointment. She will tell him to check himself very well from nails, nose, teeth, shoes and socks.

Không. Mia sẽ không nói với Ryan chợp mắt trước buổi hẹn. Cô sẽ yêu cầu anh soát lại bản thân thật kỹ từ móng tay, mũi, răng, giày đến tất.

What will Mia tell Ryan to do?

Mia sẽ bảo Ryan làm gì?

Mia will tell him to check himself very well before the appointment. She will tell Ryan to check himself very well before the appointment.

Mia sẽ bảo anh hãy soát lại bản thân thật kỹ trước buổi hẹn. Cô sẽ bảo Ryan hãy soát lại bản thân thật kỹ trước buổi hẹn.

**Ryan will feel very confident and he won't feel Mia needs to give him so much help.**

**Ryan sẽ cảm thấy rất tự tin và anh ấy thấy Mia không cần phải giúp mình quá nhiều.**

How will Ryan feel?

Ryan sẽ cảm thấy gì?

He will feel very confident. He will feel very confident and he won't feel Mia needs to give him so much help.

Anh ấy sẽ cảm thấy rất tự tin. Anh ấy sẽ cảm thấy rất tự tin và anh ấy thấy Mia không cần phải giúp mình quá nhiều.

Will he feel Mia needs to give him so much help?

Ryan sẽ cảm thấy anh cần được giúp đỡ à?

No, he won't. He won't feel Mia needs to give him so much help.

Không. Ryan sẽ không thấy mình cần được giúp. Anh sẽ thấy Mia không cần giúp anh quá nhiều.

Will Ryan tell Mia he isn't ready for the appointment?

Ryan sẽ nói Mia là anh không sẵn sàng cho buổi hẹn à?

No. Ryan won't tell Mia he isn't ready for the appointment. Ryan will answer he feels very confident and he won't feel Mia needs to give him so much help.

Không. Ryan sẽ không nói với Mia anh không sẵn sàng cho buổi hẹn. Ryan sẽ nói anh cảm thấy rất tự tin và không thấy rằng Mia phải giúp anh quá nhiều như vậy.

**Ryan will answer he is all ready. He will say he has double – checked.**

**Ryan sẽ trả lời là anh rất sẵn sàng. Anh ấy nói anh ấy đã kiểm tra rất kỹ.**

How will Ryan answer?

Ryan sẽ trả lời như thế nào?

He will answer he is all ready with his clothes and personal grooming. Ryan will answer he is all ready. He will say he has double – checked.

Anh sẽ đáp anh rất sẵn sàng với trang phục và chải chuốt chỉnh tề. Ryan sẽ trả lời là anh

rất sẵn sàng. Anh ấy nói anh ấy đã kiểm tra rất kỹ.

Will Ryan answer he is all ready with his clothes and personal grooming? Ryan sẽ trả lời là anh rất sẵn sàng với trang phục và chải chuốt chỉnh tề đúng không?

Yes. Ryan will answer he is all ready. He will say he has double – checked. Đúng. Ryan sẽ trả lời là anh rất sẵn sàng. Anh ấy nói anh ấy đã kiểm tra rất kỹ.

Will Ryan tell Mia he's still preparing his clothes and grooming for the appointment? Ryan nói với Mia là anh vẫn đang sửa soạn cho buổi hẹn à?

No. Ryan won't tell Mia he's still preparing his clothes and grooming for the appointment. Ryan will answer he is all ready. He'll say he has double – checked. Không. Anh không nói với Mia là anh vẫn đang sửa soạn cho buổi phỏng vấn. Ryan trả lời là anh rất sẵn sàng. Anh ấy nói anh ấy đã kiểm tra rất kỹ.

**Mia will ask Ryan several questions to be sure he looks good for the appointment.** **Mia sẽ hỏi Ryan vài câu hỏi để đảm bảo anh trông ổn trong buổi hẹn.**

Will Mia ask Ryan any questions to be sure he looks good for the appointment? Mia hỏi Ryan vài câu hỏi để đảm bảo trông anh ổn trong buổi hẹn à?

Yes. Mia will ask Ryan several questions to be sure he looks good for the appointment. Đúng. Mia hỏi Ryan vài câu hỏi để đảm bảo anh trông ổn trong buổi hẹn.

Why will Mia ask Ryan several questions about the appointment? Tại sao Mia lại hỏi Ryan vài câu hỏi?

Because she will want Ryan to be sure he looks good for the appointment. Mia will ask Ryan several questions because she will want him to look good for the appointment. Bởi cô sẽ muốn Ryan đảm bảo anh trông thật ổn trong buổi hẹn. Mia sẽ hỏi Ryan vài câu hỏi cá nhân để đảm bảo anh trông thật ổn cho buổi hẹn.

Will Mia want Ryan to look good for the appointment? Mia sẽ muốn Ryan trông thật ổn trong buổi hẹn à?

Yes. Mia will want Ryan to look good for the appointment. Mia will ask Ryan several questions to be sure he looks good for the appointment. Đúng. Mia sẽ muốn Ryan trông thật bảnh trong buổi hẹn đó. Mia sẽ hỏi Ryan vài câu hỏi cá nhân để đảm bảo trông anh ổn trong buổi hẹn.

**Mia will find one very big mistake Ryan has made in preparing for the appointment.** **Mia sẽ tìm ra một lỗi lớn mà Ryan mắc phải trong việc sửa soạn cho buổi hẹn.**

Will Mia find a big mistake or a small mistake? Mia sẽ tìm ra lỗi lớn hay nhỏ?

A big mistake. Mia will find a big mistake. Một lỗi lớn. Mia sẽ tìm ra lỗi lớn.

Who will find one very big mistake Ryan has made in preparing for his appointment? Ai sẽ tìm thấy một lỗi lớn mà Ryan mắc phải trong việc sửa soạn cho buổi hẹn?

Mia. Mia will find one very big mistake Ryan has made in preparing for the appointment. Mia. Mia sẽ tìm ra một lỗi lớn mà Ryan mắc phải trong việc sửa soạn cho buổi hẹn.

Will Ryan find one very big mistake he has made in preparing for his appointment? Ryan sẽ tìm ra lỗi lớn mà anh mắc phải trong việc sửa soạn cho buổi hẹn à?

No. Ryan won't find one very big mistake he has made in preparing for his appointment. Mia will find one very big mistake Ryan has made in preparing for the appointment. Không. Ryan sẽ không tìm thấy bất cứ sai lầm nào mà anh mắc phải trong khi sửa soạn cho cuộc hẹn. Mia sẽ tìm ra một lỗi lớn mà Ryan mắc phải trong việc sửa soạn cho buổi hẹn.

**Ryan's socks won't match.**

**Đôi tất của Ryan bị cộc cạch.**

Will Ryan's socks match? Đôi tất của Ryan đồng bộ đúng không?

No. They won't match. Ryan's socks won't match. Không. Chúng không đồng bộ. Đôi tất của Ryan bị cộc cạch.

Whose socks won't match? Đôi tất của ai không đồng bộ?

Ryan's. Ryan's socks won't match. Của Ryan. Đôi tất của Ryan bị cộc cạch.

What won't match? Cái gì không đồng bộ?

Ryan's socks. Ryan's socks won't match. Đôi tất của Ryan. Đôi tất của Ryan bị cộc cạch.

**Ryan will finally realize he has made a big mistake. Ryan cuối cùng nhận ra anh ấy mắc sai lầm lớn.**

Will Ryan have made a small mistake? Ryan sẽ tạo ra lỗi nhỏ đúng không?

No. Ryan won't have made a small mistake. He will have made a big, big mistake. No. Ryan không tạo ra lỗi nhỏ. Ryan sẽ tạo ra lỗi lớn, rất lớn.

What will Ryan realize? Ryan sẽ nhận ra điều gì?

He has made a big mistake. Ryan will finally realize he has made a big mistake. Anh ấy sẽ mắc phải vài sai lầm lớn. Ryan sẽ nhận ra là anh mắc một sai lầm lớn.

Who will realize he has made a big mistake? Ai sẽ nhận ra rằng bản thân đã mắc lỗi lớn?

Ryan. Ryan will finally realize he has made a big mistake. Ryan. Ryan sẽ nhận ra rằng bản thân đã mắc lỗi lớn.

**He won't be as ready as he thinks.**

**Anh sẽ không sẵn sàng như anh nghĩ.**

Who won't be as ready as he thinks? Ai sẽ không sẵn sàng như người đó nghĩ?

Ryan. Ryan won't be as ready as he thinks.

Ryan. Ryan sẽ không sẵn sàng như anh ấy nghĩ.

Will Ryan be as ready as he thinks?

Ryan sẽ sẵn sàng như anh nghĩ à?

No. Ryan won't be as ready as he thinks. He won't be as ready as he thinks.

Không. Ryan sẽ không sẵn sàng như anh nghĩ. Anh sẽ không sẵn sàng như anh nghĩ.

Will Ryan be ready?

Ryan sẽ sẵn sàng rồi đúng không?

No. Ryan won't be ready. He won't be as ready as he thinks.

Không. Ryan sẽ chưa sẵn sàng. Anh ấy không sẵn sàng như anh ấy nghĩ

---